TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN LONG THÀNH** **TỈNH ĐỒNG NAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 174/2024/HS-ST.
Ngày: 24-7-2024.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LONG THÀNH, TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông **Dương Tấn Hưng**.
Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Phạm Văn Huynh.**
Ông **Nguyễn Văn Phước.**

- Thư ký phiên tòa: Bà **Vũ Lan Anh –** Thư ký Tòa án nhân dân huyện Long Thành.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Thành tham gia phiên tòa: Ông **Trần Quang Huy** – Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 7 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 167/2024/TLST-HS ngày 05 tháng 7 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 179/2024/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 7 năm 2024 đối với:

- *Bị cáo:* **Nguyễn Trung T**, sinh năm 2003, tại Đồng Nai.

Nơi đăng ký thường trú: Ấp XG – BK, xã LP, huyện LT, tỉnh ĐN.

Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa: 04/12; Dân tộc: Kinh; Giới Th: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Cao Tr, sinh năm 1983 và bà Võ Nguyễn Thanh X, sinh năm 1983; Bị cáo là con duy nhất và chưa vợ con.

Tiền án, tiền sự: Không.

- Bị cáo bị bắt quả tang từ ngày 01/4/2024 và chuyển tạm giam đến nay tại nhà tạm giữ Công an huyện Long Thành (có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Trung T, là người nghiện ma túy từ năm 2020 đến nay. Vào khoảng 20 giờ ngày 01/4/2024 Nguyễn Trung T điều khiển xe mô tô biển số 72F6-0500

đến khu vực thị trấn Hiệp Phước, huyện Nhơn Trạch, tỉnh Đồng Nai gặp 01 người đàn ông tên Tài (không rõ nhân thân, lai lịch) mua một gói ma túy với giá 1.500.000 đồng rồi giấu vào phía mặt đồng hồ xe mô tô (đã bị vỡ) và điều khiển xe về nhà để sử dụng. Khi đi đến tổ 11, ấp Xóm Gò – Bà Ký, xã Long Phước, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai thì bị lực lượng Công an xã Long Phước kiểm tra phát hiện lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và thu giữ vật chứng.

Tại bản kết luận giám định số 684/KL-KTHS ngày 09/4/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai kết luận: Mẫu tinh thể màu trắng được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng 2,4257 gam loại Methamphetamine

Vật chứng vụ án: 01 gói nylon kích thước 04cm x 07cm bên trong có chứa tinh thể màu trắng và 01 xe mô tô biển số 72F6-0500.

Tại bản Cáo trạng số 176/CT-VKSLT ngày 01 tháng 7 năm 2024 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Long Thành đã truy tố bị cáo Nguyễn Trung T về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Thành giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Nguyễn Trung T về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), xử phạt bị cáo Nguyễn Trung T mức án từ 02 (hai) năm đến 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù.

Về biện pháp tư pháp: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Đề nghị tuyên tịch thu tiêu hủy 01 gói niêm phong chứa ma túy còn lại sau giám định số 684/KL-KTHS ngày 09/4/2024.

- Đối với 01 xe mô tô biển số 72F6-0500 là tài sản của bà Bùi Thị Sao (bà nội của bị cáo T) cho bị cáo T mượn và không biết bị cáo T sử dụng vào việc phạm tội nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Long Thành đã ra Quyết định trả lại cho bà Bùi Thị Sao.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an huyện Long Thành, Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Thành, Điều

tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định pháp luật.

[2] Về nội dung: Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi tàng trữ trái phép 2,4257 gam ma túy, loại Methamphetamine nhằm mục đích sử dụng cho bản thân, lời nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với các lời khai của bị cáo và các tài liệu có trong hồ sơ vụ án. Như vậy đã có đủ cơ sở kết luận bị cáo Nguyễn Trung T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) như Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Thành đã truy tố là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm vào chế độ quản lý, sử dụng các chất gây nghiện do Nhà nước độc quyền quản lý, làm mất an ninh, trật tự tại địa phương, là một trong những nguyên nhân của các loại tội phạm và tệ nạn xã hội khác. Bị cáo là người nghiện ma túy nên nhận thức rõ được tác hại của ma túy mang lại nhưng vẫn tàng trữ để sử dụng. Vì vậy, phải tuyên xử bị cáo một mức án tương xứng mức độ phạm tội của bị cáo nhằm răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[4] Tình tiết tăng nặng: Bị cáo T không có tình tiết tăng nặng.

[5] Tình tiết giảm nhẹ: Hội đồng xét xử xét thấy, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) để giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt.

[6] Về xử lý vật chứng: Tuyên tịch thu tiêu hủy 01 gói niêm phong chứa ma túy còn lại sau giám định số 684/KL-KTHS ngày 09/4/2024.

[6] Đối với người thanh niên tên Tài đã bán ma túy cho bị cáo T không rõ lai lịch địa chỉ, Cơ quan Cảnh sát điều tra tiếp tục xác minh làm rõ xử lý sau.

[8] Về án phí: Bị cáo T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tuyên bố bị cáo **Nguyễn Trung T** phạm tội **"Tàng trữ trái phép chất ma túy".**

Xử phạt bị cáo Nguyễn Trung T 02 (hai) năm tù. Thời hạn tù Th từ ngày 01/4/2024.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tuyên tịch thu tiêu hủy 01 gói niêm phong chứa ma túy còn lại sau giám định số 684/KL-KTHS ngày 09/4/2024 có đóng dấu Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai theo Quyết định chuyển vật chứng số 122/QĐ-VKSLT ngày 01/7/2024 và biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 01/7/2024 của Cơ quan điều tra Công an huyện Long Thành và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Long Thành.

- Về án phí: Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án và khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự.

Buộc bị cáo Nguyễn Trung T phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo Nguyễn Trung T được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Đồng Nai (1);
- VKSND tỉnh Đồng Nai (1);
- VKSND huyện Long Thành (1);
- Công an huyện Long Thành (5);
- Chi cục THADS huyện Long Thành (1);
- Bị cáo (1);
- Lưu: Hồ sơ vụ án, BP, VT (5).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Dương Tấn Hưng